

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế ; Chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **TRƯƠNG ĐÔNG LỘC**

2. Ngày tháng năm sinh: 13/12/1972; Nam ; ☒ Nữ; ☐ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã Hòa Tiến, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 97, đường Tú Xương, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ: Số 97, đường Tú Xương, phường An Bình, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại di động: 0913.158018; E-mail: tdloc@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 9/1994 đến 2/2005: Giảng viên, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 3/2005 đến 2/2007: Giảng viên, Phó trưởng bộ môn, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 3/2007 đến 10/2009: Giảng viên/giảng viên chính, Trưởng bộ môn, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 11/2009 đến 11/2012: Phó giáo sư, Trưởng bộ môn, Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 12/2012 đến 9/2022: Phó giáo sư, phó trưởng khoa, Khoa Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ

- Từ 10/2022 đến nay: Phó giáo sư, phó hiệu trưởng, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ

Chức vụ: Hiện nay: Phó hiệu trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó hiệu trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Tài chính – Ngân hàng, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 0292.3838831

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): KHÔNG

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 9 năm 1994; số văn bằng: A41906; ngành: Tài chính; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Kinh tế TPHCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS. ngày 22 tháng 4 năm 1999; số văn bằng:; ngành: Quản trị kinh doanh; chuyên ngành: Kinh doanh quốc tế; Nơi cấp bằng ThS. (trường, nước): Viện Công nghệ Châu Á (AIT), Thái Lan.

- Được cấp bằng TS ngày 6 tháng 7 năm 2006; số văn bằng:; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Tài chính; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Groningen, Hà Lan.

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày 18 tháng 11 năm 2009, ngành: Kinh tế

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Hội đồng 2, Trường Đại học Cần Thơ.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Kinh tế.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tài chính doanh nghiệp
- Thị trường chứng khoán
- Tín dụng vi mô

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) **03** NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **05** cấp bộ và cấp tỉnh;

- Đã công bố (số lượng) **104** bài báo khoa học, trong đó **16** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng): 0 (không) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản: 7, tất cả đều thuộc nhà xuất bản có uy tín trong nước (Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ);
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Nhà giáo ưu tú (2017)
- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ (2014, 2022)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Căn cứ vào các quy định về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện, bản thân tự nhận thấy rằng mình đạt được đầy đủ những tiêu chuẩn này.

- Về phẩm chất, tư tưởng, đạo đức:

Là một đảng viên, bản thân luôn chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh, phòng chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và những biểu hiện tiêu cực khác. Bản thân có lối sống giản dị, lành mạnh và luôn thực hiện đúng chức trách của một giảng viên.

- Về công tác chuyên môn:

Trong suốt thời gian công tác tại Trường Đại học Cần Thơ, ứng viên luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cụ thể là, tổng số giờ giảng hàng năm của ứng viên đều vượt giờ chuẩn theo quy định. Bên cạnh đó, ứng viên còn tham gia hướng dẫn chính luận án tiến sỹ và luận văn thạc sỹ cho vài nghiên cứu sinh và nhiều học viên cao học. Đặc biệt là ứng viên đã tham gia xây dựng và điều chỉnh, cải tiến các chương trình đào tạo bậc đại học, cao học và tiến sỹ. Các chương trình đào tạo này hiện đang áp dụng có hiệu quả tại Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ.

- Về nghiên cứu khoa học, với những kiến thức được trang bị trong thời gian học tập ở nước ngoài, ứng viên luôn tìm kiếm những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn ở Việt Nam để nghiên cứu. Kết quả là, cho đến nay, ứng viên đã thực hiện với vai trò là chủ nhiệm 3 đề tài cấp bộ và 2 đề tài cấp tỉnh. Đặc biệt là, ứng viên đã xuất bản được khoảng 103 bài báo trên các tạp chí khoa học quốc tế và trong nước. Trong nghiên cứu khoa học, ứng viên luôn chủ động chia sẻ và hỗ trợ các đồng nghiệp trẻ trong Trường để nâng cao năng lực nghiên cứu cho các thầy/cô này. Bên cạnh các kết quả đạt được trong nghiên cứu khoa học, ứng viên còn tham gia phản biện cho nhiều tạp chí khoa học quốc tế có uy tín được xếp hạng cao trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, chẳng hạn như: Finance Research Letters (SSCI, Scopus, Q1), Humanities and Social Sciences Communications (SSCI,

Scopus, Q1), Journal of Economics and Development (Scopus, Q1), Development Policy Review (SSCI, Scopus, Q2), Applied Economics (SSCI, Scopus, Q2).

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 30 năm

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn GD trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn GD quy đổi/số giờ chuẩn định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1								
2								
3								
03 năm học cuối								
4	2022-2023	1	0	3	6	207	238,5	445,5/625,5/270
5	2023-2024	1	0	2	4	256,5	235,5	492/612/270
6	2024-2025	0	0	2	4	216	270	486/636/270

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Anh văn

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☒ ; Tại nước: Thái Lan, năm 1999

- Bảo vệ luận án TS ☒ ; Tại nước: Hà Lan, năm 2006

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong ☐ nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Lê Xuân Thái	X		X		6/2015-01/2021	Trường ĐH Cần Thơ	18/6/2021
2	Nguyễn Thị Kim Anh	X		X		11/2018-10/2022	Trường ĐH Cần Thơ	08/3/2023
3	Trần Bá trí	X		X		11/20219-5/2025	Trường ĐH Cần Thơ	Đã bảo vệ thành công cấp Trường vào ngày 30/5/2025

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS						
II	Sau khi được công nhận PGS						
1	Tài liệu hướng dẫn học tập Quản trị tài chính	HD	Đại học Cần Thơ, 2012	1	Chủ biên	Toàn bộ	2329/GXN-ĐHCT
2	Giáo trình Định giá doanh nghiệp	GT	Đại học Cần Thơ, 2016	3	Chủ biên	Chương 4, 5, 6 và 7 (từ trang 85 đến 131)	2274/GXN-ĐHCT
3	Giáo trình Kiểm toán 1	GT	Đại học Cần Thơ, 2016	9	Chủ biên	Chương 1 (trang 1-19), chương 3 (trang 41-62)	2275/GXN-ĐHCT
4	Giáo trình Kiểm toán 2	GT	Đại học Cần Thơ, 2016	9	Chủ biên	Chương 1 (trang 1-21)	2276/GXN-ĐHCT
5	Giáo trình Thuế	GT	Đại học Cần Thơ, 2018	5	Chủ biên	Chương 1 (trang 1-10), chương 4 (trang 72-102)	2277/GXN-ĐHCT
6	Giáo trình Quản trị tài chính công ty đa quốc gia	GT	Đại học Cần Thơ, 2022	4	Tham gia	Chương 3 (trang 55-69), chương 5	2196/GXN-ĐHCT

						(trang 101-124)	
7	Tài chính hành vi: Lý thuyết và các bằng chứng thực nghiệm ở Việt Nam	CK	2025	1	Chủ biên	Toàn bộ	2278/GXN-ĐHCT

Trong đó: Số lượng sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS: **01**

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS				
1	Tác động của cổ phần hoá đến sự phát triển và hiệu quả hoạt động của các DNNN ở Việt Nam (ĐT)	CN	B2003-31-55, Bộ GD&ĐT	01/7/2003 – 30/6/2005	26/3/2006 Xếp loại kết quả: Tốt
2	Nghiên cứu các đặc tính bất thường của thị trường chứng khoán Việt Nam (ĐT)	CN	B2008-16-97, Bộ GD&ĐT	16/7/2008 – 31/12/2009	9/01/2009 Xếp loại kết quả: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS				
3	Nghiên cứu xây dựng mô hình tín dụng nhỏ cho hộ nghèo ở tỉnh Hậu Giang (ĐT)	CN	Tỉnh Hậu Giang	8/2009 – 8/2011	16/5/2013 Xếp loại kết quả: Khá
4	Giải pháp đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Cà Mau (ĐT)	CN	Tỉnh Cà Mau	3/2016 – 6/2017	31/8/2017 Xếp loại kết quả: Đạt
5	Tác động của Chương trình xây dựng nông thôn mới đến thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân ở vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐT)	CN	B2021-TCT-03, Bộ GD&ĐT	01/2021 – 12/2022	24/02/2023 Xếp loại kết quả: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
	Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế							
1	The impact of privatization on firm performance in a transition economy: The case of Vietnam	3	X	Economics of Transition (đã đổi tên thành: Economics of Transition and Institutional Change, 2577-6983	SSCI, Scopus (IF: 2.1, Q2)	133	14 (2), 349-389	2006
	Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước							
2	Thực trạng các khoản đóng góp tài chính từ hộ nông dân ở Cần Thơ và Sóc Trăng	1	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			289, 34-38	2002
3	Tư nhân hóa doanh nghiệp nhà nước: Thực tế từ các nước có nền kinh tế chuyển đổi	1	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			295, 71-74	2002
4	Từ thuế thu nhập cá nhân ở Hà Lan, bàn về thuế thu nhập cá nhân ở Việt Nam	2	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			302, 7-11	2003
5	Cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước ở đồng bằng sông Cửu Long: Thực trạng và giải pháp	3	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			317, 49-56	2004
6	Tác động của cổ phần hoá đến hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long	3	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			332, 64-70	2006
7	Các nhà đầu tư có phản ứng quá mức với các thông tin trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			341, 13-18	2006

8	Kiểm định giả thuyết thị trường hiệu quả ở mức độ yếu cho thị trường chứng khoán Việt Nam: Trường hợp Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội	1	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			356, 34-39	2008
9	Các yếu tố ảnh hưởng đến cấu trúc vốn của các công ty cổ phần niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			361, 20-26	2008
10	Mối quan hệ giữa sự thay đổi giá vàng và giá cổ phiếu ở Việt Nam	2	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			369, 16-22	2009
11	Mối quan hệ nhân quả giữa giá cổ phiếu và khối lượng giao dịch	1	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			38, 32-37	2009
12	The causal relation between stock price and trading volume: Evidence from the Ha Noi Stock Trading Center	1	X	Economic Development Review (phiên bản tiếng Anh của Tạp chí Phát triển kinh tế trước khi đổi thành Journal of Economic Development), 1859-1116			178, 11-15	2009
13	Tín dụng nông thôn ở đồng bằng sông Cửu Long: Thực trạng và giải pháp phát triển	1	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			40, 16-21	2009
14	Thực trạng chi phí tuân thủ thuế của các doanh nghiệp ở đồng bằng sông Cửu Long	2		Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			42, 48-53	2009
15	Ảnh hưởng của việc niêm yết cổ phiếu đến hiệu quả hoạt động và cấu trúc vốn của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			377, 35-42	2009
16	Hiệu ứng thặng trong sự thay đổi giá của cổ phiếu trên trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội	1	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			45, 48-51	2009

II	Sau khi được công nhận PGS							
	Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí quốc tế							
17	Stock-market efficiency in thin-trading markets: the case of the Vietnamese stock market	3	X	Applied Economics 0003-6846, 1466-4283	SSCI, Scopus (IF: 4.1, Q2) ABDC (A)	77	42, 3519- 3532	2010
18	Day-of-the-week effect on stock returns and volatility: The case of Ho Chi Minh Stock Exchange, Vietnam	1	X	Asian Journal of Research Management, 2229 - 3795	Tạp chí quốc tế khác	13	2(1), 711-721	2012
19	The January effect and Lunar new year influences in frontier markets: Evidence from Vietnam stock market	2	X	International Journal of Economics and Financial Issues 2146-4138	Scopus, ABDC (C)	12	11(2), 28-34	2021
20	Index future trading and spot market volatility in frontier markets: Evidence from Ho Chi Minh Stock Exchange	3	X	Asia-Pacific Financial Markets 1387-2834	ISI (ESCI), Scopus (Q3) ABDC (B)	11	28(3), 353-366	2021
21	The impact of the introduction of index futures on the daily returns anomaly in the Ho Chi Minh Stock Exchange	2	X	International Journal of Financial Studies 2227-7072	ISI (ESCI), Scopus (Q2) ABDC (B)	6	9(3), 1-14	2021
22	Expiration-day effects of index futures in a frontier market: The case of Ho Chi Minh Stock Exchange	3	X	International Journal of Financial Studies 2227-7072	ISI (ESCI), Scopus (Q2) ABDC (B)	6	10(1), 1-12	2022
23	The influence of information transparency and disclosure on the value of listed companies: Evidence from Vietnam	3	X	Journal of Risk and Financial Management 1911-8074	Scopus (Q2) ABDC (B)	28	15(8), 1-14	2022
24	The asymmetric effects of exchange rate volatility on international trade in a transition economy: The case of Vietnam	3	X	Bulletin of Monetary Economics and Banking (The Buletin Ekonomi Moneter dan Perbankan) 2460-9196	Scopus (Q3) ABDC (B)	6	25(2), 203-214	2022

25	The moderating role of subsidiary size on the association between institutional distance and subsidiary's access to complementary local assets: evidence from Vietnam	3		Journal of Asia Business Studies, 1558-7894	ISI (ESCI), Scopus (Q1)	7	16(6), 963-987	2022
26	The effects of index futures trading volume on spot market volatility in a frontier market: Evidence from Ho Chi Minh Stock Exchange	3	X	Risks, 2227-9091	ISI (ESCI), Scopus (Q2) ABDC (B)	5	10(12), 1-13	2022
27	The asymmetric effects of exchange rate on trade balance of Vietnam	2	X	Heliyon, 2405-8440	ISI (SCIE), Scopus (IF: 3.776, Q1) ABDC (B)	17	9, 1-14	2023
28	Effects of dividend policy on the value of listed companies: Evidence from Vietnam	3	X	SCMS Journal of Indian Management 0973-3167	Scopus (Q4)	3	20(2), 54-63	2023
29	Market reaction to delisting announcements in frontier markets: Evidence from the Vietnam Stock Market	3	X	Risks, 2227-9091	ISI (ESCI), Scopus (Q2) ABDC (B)	0	11(11), 1-14.	2023
30	The effects of geopolitical risks on oil price volatility	3	X	International Journal of Energy Economics and Policy 2146-4553	Scopus (Q2) ABDC (C)	3	14(1), 427-432	2024
31	The effects of monitoring activities on loan defaults in group-based lending program: Evidence from Vietnam.	4	X	Journal of Risk and Financial Management 1911-8074	Scopus (Q2) ABDC (B)	0	17(8), 1-16	2024
32	The asymmetric effects of oil prices on stock returns: Evidence from Hanoi Stock Exchange, Vietnam	4	X	International Journal of Energy Economics and Policy 2146-4553	Scopus (Q2) ABDC (C)	0	14(5), 236-241	2024
Bài báo khoa học đăng trên các tạp chí trong nước								
33	Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận tín dụng chính thức của nông hộ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			4, 29-32	2010

34	Hiệu ứng ngày trong tuần về sự thay đổi giá của cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội	1	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			5, 38-41	2010
35	Quy luật thay đổi giá của cổ phiếu trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	1	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			8, 36-41	2010
36	Hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Đồng bằng sông Cửu Long	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			50, 11-16	2010
37	Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng của các ngân hàng thương mại nhà nước ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long	1	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012		5	156, 49-57	2010
38	Các nhân tố ảnh hưởng lòng trung thành của khách hàng ở thành phố Cần Thơ đối với dịch vụ thông tin di động	2	X	Tạp chí Phát triển kinh tế, 1859-1124			237, 50-55	2010
39	Quá trình phát triển của Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh: 10 năm nhìn lại	1	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			15, 31-37	2010
40	Các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định thuê tài chính của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở đồng bằng sông Cửu Long	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			4, 47-52	2011
41	Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Chi nhánh thành phố Cần Thơ	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			5, 38-41	2011
42	Causality between VN-Index and HNX-Index	2	X	Economic Development Review (phiên bản tiếng Anh của Tạp chí Phát triển kinh tế trước khi đổi thành Journal of Economic Development), 1859-1116			200, 47-51	2011

43	Quan hệ giữa HNX-Index và khối lượng cổ phiếu giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			62, 4-8	2011
44	Thực trạng tham gia hội của nông hộ ở tỉnh Hậu Giang	1	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			13, 42-48	2011
45	Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng trả nợ vay đúng hạn của nông hộ ở tỉnh Hậu Giang	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			64, 3-7	2011
46	Ảnh hưởng của tín dụng nhỏ đến thu nhập của nông hộ ở tỉnh Hậu Giang	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			111, 20-23	2011
47	Kiểm định mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro của các cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Phát triển kinh tế, 1859-1124			251, 2-8	2011
48	Ảnh hưởng của cho vay trả góp ngày đến thu nhập của tiểu thương trên địa bàn thành phố Cần Thơ	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			114, 81-85	2011
49	Mối quan hệ giữa khối lượng cổ phiếu giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài và chỉ số VN-Index	1	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			116+117, 70-74	2012
50	Nghiên cứu hành vi gửi tiền tiết kiệm của người dân ở tỉnh Kiên Giang	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			3, 48-53	2012
51	Sự thay đổi giá của các cổ phiếu sau niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			5, 44-48	2012
52	Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			74, 10-15	2012
53	Ảnh hưởng của việc chia tách cổ phiếu đến giá và thanh khoản của các cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			120, 24-31	2012

54	Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ suất chiết khấu của các chứng chỉ quỹ niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			22, 38-43	2012
55	Hiệu ứng bầy đàn của các nhà đầu tư trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			15, 46-52	2013
56	Các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách cổ tức của các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội	1	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			135, 37-45	2013
57	Ảnh hưởng của việc thay đổi chính sách thuế thu nhập đến chi phí tuân thủ và số tiền thuế phải nộp của các hộ kinh doanh ở tỉnh An Giang	2	X	Tạp chí Phát triển & Hội nhập, 1859-428X			13(23), 3-10	2013
58	Thay đổi giá xăng, dầu và phản ứng của các nhà đầu tư trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			147, 41-45	2014
59	Các nhân tố ảnh hưởng đến tăng trưởng tín dụng của các quỹ tín dụng nhân dân ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			105, 53-61	2014
60	Mối quan hệ giữa biến động giá và lợi nhuận chứng khoán: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam	3	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			106+107, 55-62	2015
61	Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng của các quỹ tín dụng nhân dân ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long	2	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			444, 61-70	2015
62	Phát triển tín dụng nhà ở cho người có thu nhập thấp trên địa bàn Thành phố Cần Thơ	3	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			13, 21-25	2015
63	Quản trị công ty và hiệu quả hoạt động của công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Khoa học thương mại, 1859-3666			82+83, 71-80	2015

64	Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ lệ vốn vay ngân hàng để mua nhà của người dân ở thành phố Cần Thơ	3	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			160, 10-17	2015
65	Khoảng cách văn hóa quốc gia và khả năng thâm nhập tài sản địa phương của công ty đa quốc gia	2		Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			448, 41-52	2015
66	Mối quan hệ giữa thanh khoản cổ phiếu và cấu trúc vốn công ty: Nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam	3	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			117, 16-26	2015
67	Ảnh hưởng của thông tin kế toán đến giá của các cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm từ Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí khoa học Đại học Mở TPHCM, 1859-3453			4(49), 62-71	2016
68	Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ suất sinh lời của cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm từ Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	3	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012			229, 80-87	2016
69	Impact of equitization on performance of enterprises in Vietnam	2	X	Journal of Economic Development, 1859-1116			23(3), 36-56	2016
70	Ảnh hưởng của thông tin kế toán đến giá của các cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			126, 35-43	2016
71	Các nhân tố ảnh hưởng đến lợi nhuận của các quỹ tín dụng nhân dân ở khu vực đồng bằng sông Cửu Long	1	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			171, 16-22	2016
72	Mối quan hệ giữa nợ xấu và tăng trưởng tín dụng: Trường hợp các chi nhánh ngân hàng thương mại ở tỉnh Trà Vinh	2		Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			19, 31-35	2016

73	Xây dựng chỉ số minh bạch và công bố thông tin cho các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			22, 30-35	2016
74	Các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng trả nợ trong cho vay theo nhóm nông hộ ở tỉnh Hậu Giang	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			6, 30-35	2017
75	Kiểm định mối quan hệ nhân quả giữa khối lượng cổ phiếu giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài và sự biến động của chỉ số VN30	2	X	Tạp chí Kinh tế đối ngoại, 1859-4050			90, 44-52	2017
76	Mối quan hệ giữa lợi nhuận và rủi ro thị trường: Trường hợp các cổ phiếu ngành ngân hàng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			180, 66-72	2017
77	Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ minh bạch và công bố thông tin của các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Công nghệ Ngân hàng, 1859-3682			135, 28-41	2017
78	Mối quan hệ giữa giá vàng ở Việt Nam và giá vàng thế giới	3	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			184, 13-18	2017
79	Hiệu ứng trước kỳ nghỉ lễ trên lợi nhuận và độ biến động của cổ phiếu - Nghiên cứu thực nghiệm tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	3	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			185, 51-58	2017
80	Ảnh hưởng của lạm phát đến độ biến động giá cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm từ Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012			245, 88-95	2017

81	Ảnh hưởng của phần bù độ trễ thanh toán đến lợi nhuận và độ biến động lợi nhuận của cổ phiếu: Bảng chứng thực nghiệm từ Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012			250, 93-100	2018
82	Ảnh hưởng của đặc điểm hội đồng quản trị đến mức độ công bố thông tin của các công ty niêm yết: Bảng chứng thực nghiệm từ Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			194, 31-39	2018
83	Ảnh hưởng của thông tin bổ sung vào danh mục VN30 đến sự thay đổi giá của các cổ phiếu	2		Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			19, 22-25	2018
84	Ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến hoạt động đầu tư của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			199, 28-35	2018
85	Ảnh hưởng của công bố thông tin đến chi phí vốn chủ sở hữu của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Phát triển & Hội nhập, 1859-428X			44(54), 40-47	2019
86	Mối quan hệ giữa hỗ trợ phát triển chính thức và đầu tư trực tiếp nước ngoài: Bảng chứng thực nghiệm từ các nước Châu Á	2	X	Tạp chí nghiên cứu kinh tế 0866-7489			490, 11-19	2019
87	Ảnh hưởng của yếu tố quản trị công ty và tài chính đến mức độ minh bạch và công bố thông tin của công ty: Bảng chứng thực nghiệm từ thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Khoa học thương mại, 1859-3666			130, 48-56	2019
88	Ảnh hưởng của mức độ minh bạch và công bố thông tin đến chi phí vốn chủ sở hữu của các công ty niêm yết: Bảng chứng thực nghiệm từ Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2		Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012			265, 64-72	2019

89	Ảnh hưởng minh bạch và công bố thông tin đến hiệu quả tài chính của các công ty niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	2		Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ 1859-2333			55, 23-30	2019
90	Ảnh hưởng của mức độ minh bạch và công bố thông tin đến hiệu quả tài chính của công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí Khoa học thương mại, 1859-3666			132, 30-40	2019
91	Mối quan hệ trong dài hạn giữa tỷ giá và lãi suất: Bằng chứng thực nghiệm ở Việt Nam	1	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			18, 2-5	2019
92	Ảnh hưởng của thông tin chia tách cổ phiếu đến sự thay đổi giá và thanh khoản của các cổ phiếu: Bằng chứng thực nghiệm từ Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội	2	X	Tạp chí Khoa học thương mại, 1859-3666			134, 51-58	2019
93	Ảnh hưởng của thông tin chia tách cổ phiếu đến sự thay đổi giá và thanh khoản của các cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			209, 1-8	2019
94	Mối quan hệ giữa tỷ giá và kim ngạch xuất khẩu thủy sản của Việt Nam	1	X	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế 0866-7489			499, 47-56	2019
95	Các yếu tố ảnh hưởng đến giá Bitcoin	2	X	Tạp chí Nghiên cứu kinh tế 0866-7489			504, 78-85	2020
96	Mối quan hệ giữa lãi suất và lạm phát ở Việt Nam: Phương pháp kiểm định đường bao ARDL	1	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			220, 28-37	2020
97	Các nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro tín dụng trong cho vay thông qua tổ tiết kiệm và vay vốn ở các xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hậu Giang	3	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			18, 36-43	2022

98	Vai trò của tín dụng trong Chương trình xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Hậu Giang	2	X	Tạp chí Ngân hàng, 2815-6048			20, 40-43	2022
99	Mối quan hệ dẫn-trễ giữa thị trường chứng khoán cơ sở và thị trường tương lai chỉ số: Bằng chứng thực nghiệm ở Việt Nam	2		Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			247, 1-10	2022
100	Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến hiệu quả thị trường chứng khoán Việt Nam	2		Tạp chí khoa học Trường Đại học Cần Thơ 1859-2333			58(6), 208-216	2022
101	Ảnh hưởng của dịch COVID-19 đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của các công ty thương mại và dịch vụ niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	4	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			255, 65-74	2023
102	Mối quan hệ giữa phát triển tài chính và tăng trưởng kinh tế ở Việt Nam	2	X	Tạp chí Khoa học đào tạo và Ngân hàng, 1859-011X			257, 23-60	2023
103	Đầu tư và chi phí đại diện: Trường hợp các doanh nghiệp niêm yết Việt Nam	3		Tạp chí Kinh tế và Phát triển, 1859-0012			326, 2-11	2024
Báo cáo khoa học đã được công bố trong kỷ yếu hội thảo quốc tế								
104	The effects of COVID-19 on market returns volatility: Evidence from Ho Chi Minh City Stock Exchange	2		The fourth international conference proceeding on Business, Economics & Finance, Hue University Publishing House ISBN: 978-604-337-731-6			81-99	2023

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS: 14 (số thứ tự lần lượt là: 17, 19, 20, 21, 22, 23, 24, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32).

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Tài chính – Ngân hàng	Chủ trì	Số 282/QĐ-ĐHCT, ngày 9/2/2017	Trường ĐHCT	Số 5889/QĐ-ĐHCT, ngày 13/12/2018	Thực hiện theo thông tư 23/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/7/2014 về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học
2	Chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Quản trị kinh doanh	Chủ trì	Số 281/QĐ-ĐHCT, ngày 9/2/2017	Trường ĐHCT	Số 379/QĐ-ĐHCT, ngày 22/2/2022	

3	Chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	Chủ trì	Số 280/QĐ-ĐHCT, ngày 9/2/2017	Trường ĐHCT	Số 379/QĐ-ĐHCT, ngày 22/2/2022	
4	Chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ ngành Tài chính – Ngân hàng	Tham gia	Số 5127/QĐ-ĐHCT, ngày 29/11/2021	Trường ĐHCT	Số 889/QĐ-ĐHCT, ngày 31/3/2022	Điều chỉnh chương trình đào tạo
5	Chương trình đào tạo trình độ tiến sỹ ngành Tài chính – Ngân hàng	Chủ trì	Số 5132/QĐ-ĐHCT, ngày 29/11/2021	Trường ĐHCT	Số 879/QĐ-ĐHCT, ngày 31/3/2022	Điều chỉnh chương trình đào tạo

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH, CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo: **Nếu điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo không đủ theo quy định (5 điểm), ứng viên xin được thay thế bằng điểm quy đổi từ các bài báo khoa học.**

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 27 tháng 6 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

TRƯƠNG ĐÔNG LỘC